

Bản án số: 108/2023/HS-ST

Ngày: 29 - 5 - 2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Hiêng

Bà Hoàng Văn Hán

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quảng Việt A**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản L, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Quảng Văn Ph và bà Tông Thị ThA M; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 10/5/2021, Toà án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Ngày 05/6/2022, đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2019, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức Cảnh cáo. Đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/01/2023 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thúy Ng - sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Tòng Thị ThA M - sinh năm 1967; Địa chỉ: Bản L, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần có tiền tiêu xài, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/01/2023, Quảng Việt A một mình điều khiển xe mô tô BKS 27B2-222.44 đi đến khu vực thành phố Điện Biên Phủ tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Để người khác không phát hiện ra, Quảng Việt A dùng áo khoác có mũ đang mặc trùm lên mũ bảo hiểm đang đội, dùng khẩu trang y tế che kín mặt, rồi tháo rời biển kiểm soát của xe mô tô cất ở giá để hàng giữa xe rồi điều khiển xe lên thành phố Đ. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đến khu vực tổ 15, phường M, thành phố Đ, bị cáo nhìn thấy bà Nguyễn Thị Thúy Ng có đeo ở cổ tay trái 01 chiếc ví cầm tay dạng da, đang đi giáp đường Quốc lộ 279 cùng con gái Khúc Thị Qu đang đi bộ sát vỉa hè cạnh nhau theo hướng từ phường N đi trung tâm thành phố. Nghĩ trong ví bà Ng có tiền nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô áp sát bên trái bà Ng cách khoảng 30cm thì nhanh chóng cúi người sát tay lái bên phải, tay phải giữ tay ga và điều khiển xe, tay trái vòng sang bên phải giật chiếc ví ở tay bà Ng. Bà Ng cũng giật ví lại làm chiếc ví tuột khỏi tay của bị cáo và rơi xuống đường. Bà Ng nhặt lại chiếc ví, bên trong ví có 10.000.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại kèm sim, 01 căn cước công dân của bà Ng. Bà Ng đã chi tiêu hết 7.100.000 đồng. Bị cáo tăng ga bỏ chạy để tránh bị bắt lại. Khoảng 30 phút sau bị cáo điều khiển xe mô tô đi về nhà, trên đường về đã tháo khẩu trang vứt đi, về đến nhà sử dụng chiếc cờ lê lắp lại biển số xe như cũ. Cùng ngày bà Ng làm đơn trình báo đến Công an phường M. Công an đã tạm giữ của bà Ng: 01 ví cầm tay dạng da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 có kèm sim, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thúy Ng và 2.900.000 đồng Việt Nam.

Đến ngày 29/01/2023, bị cáo bị Công an triệu tập đến làm việc đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo: 01 mũ bảo hiểm, 01 áo khoác dài tay màu xanh, 01 quần bò dài màu xanh, 01 đôi dép quay hậu, 01 cờ lê và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 27B2-222.44 kèm chìa khoá xe.

Quá trình điều tra, bị hại bà Nguyễn Thị Thúy Ng trình bày:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/01/2023, bà Ng cùng con gái là Khúc Thị Qu đi bộ dưới lòng đường giáp vỉa hè đường Võ Nguyên Giáp theo hướng từ phường N đi lên hướng nghĩa trang A1. Lúc đó, bà Ng có đeo ở cổ tay trái 01 chiếc ví cầm tay dạng da, bên trong có 10.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 có kèm sim, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thúy Ng. Khi đi đến đoạn đường trước cửa số nhà 881, tổ 15, phường M, thành phố Đ thì có một người nam giới không quen biết đi xe mô tô một mình cùng chiều với hướng đi của hai mẹ con, đi áp sát bà Ng và dùng tay giật lấy chiếc ví làm chiếc ví bị đứt dây và rơi xuống đường cách chân bà Ng khoảng 02 mét. Do

người nam giới đang điều khiển xe máy nên bà không nhìn rõ đặc điểm cụ thể, chỉ thấy người đó mặc áo khoác tối màu, quần dài, đầu đội mũ bảo hiểm dạng nửa đầu, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda màu trắng, không đeo biển kiểm soát. Ngay sau khi không lấy được tài sản, người nam giới liền tăng ga bỏ chạy theo đường Võ Nguyên Giáp, đi đến ngã tư đèn tín hiệu giao thông gần ngã tư A1 thì rẽ phải theo hướng đường Hoàng Văn Thái rồi mất dấu. Bà Ng nhật ví lên kiểm tra thì không phát hiện mất tài sản gì, chiếc ví chỉ bị đứt dây đeo nhưng bà cũng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Sau đó bà tiếp tục cùng con gái đi bộ đến chợ M mua đồ hết 7.100.000 đồng, còn lại 2.900.000đ bà Ng vẫn để trong ví. Bà cùng con gái rồi về nhà cất đồ, sau đó mới đến Công an phường M để trình báo sự việc. Quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại cho bà Ng 01 ví cầm tay dạng da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 có kèm sim, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thuý Ng và 2.900.000 đồng Việt Nam. Bà Ng không có yêu cầu hay ý kiến gì.

Người làm chứng chị Khúc Thị Qu trình bày tại cơ quan điều tra:

Vào sáng ngày 28/01/2023, chị Qu và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Thuý Ng cùng đi bộ ra chợ Mùong ThA. Lúc đi bà Ng có cầm theo một chiếc ví dạng da đeo ở cổ tay trái, trong ví có 10.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 có kèm sim, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thuý Ng. Chị biết có các tài sản trong ví như trên vì trước khi đi chợ, chị nhìn thấy mẹ chị đếm tiền có tất cả 10 triệu đồng và chị có hỏi mẹ sao để nhiều tiền vào ví thì mẹ chị trả lời mang nhiều tiền đi để mua đồ cho chị chuẩn bị đi học ở Hà Nội. Khi đi bộ đến đoạn đường trước cửa số nhà 881, tổ 15, phường M, thành phố Đ thì có một người nam giới mặc áo khoác tối màu, đầu đội mũ bảo hiểm dạng nửa đầu, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda màu trắng, không đeo biển kiểm soát đi áp sát vào hai mẹ con chị và dùng tay giật lấy chiếc ví đang đeo ở cổ tay trái của bà Ng làm chiếc ví bị đứt dây và rơi xuống đường cách chân bà Ng khoảng 02 mét. Sau đó, người nam giới liền tăng ga bỏ chạy theo đường Võ Nguyên Giáp, đi đến ngã tư đèn tín hiệu giao thông gần ngã tư A1 thì rẽ phải theo hướng đường Hoàng Văn Thái rồi mất dấu. Bà Ng nhật ví lên kiểm tra thì không phát hiện mất tài sản gì, chiếc ví chỉ bị đứt dây đeo. Sau đó hai mẹ con chị tiếp tục đi bộ đến chợ Mùong Thanh mua đồ hết 7.100.000 đồng, còn lại 2.900.000đ bà Ng vẫn để trong ví. Hai mẹ con chị về nhà cất đồ, sau đó bà Ng mới đến Công an phường M để trình báo sự việc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tòng Thị Thanh M trình bày:

Bà M là mẹ đẻ của bị cáo. Năm 2021, bà M có mua một chiếc xe máy ở khu vực chợ Bản Phủ thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên nhưng không còn nhớ là mua ở cửa hàng bán xe máy nào, với giá 21.700.000 đồng, loại xe HONDA Wave α, màu sơn trắng – đen, mang biển kiểm soát 27B2-222.44. Tiền mua xe máy là tiền của bà M do bà tiết kiệm từ lương giáo viên mà có, con trai bà không có đóng góp gì, bà mua xe để đi làm và di chuyển của cá nhân bà. Bản thân bà không đồng ý cho bị cáo sử dụng xe máy vì bà biết con trai bà nghiện ma túy, sợ cháu sẽ mang đi cầm cố hoặc bán xe lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, vào ngày Việt A phạm tội, bà có việc đi vắng, bà để xe máy ở nhà và quên không cất chìa khoá xe nên Việt A đã

tự ý lấy xe của bà đi cướp giật. Trước đó Việt A không xin phép cũng không nói gì về việc sẽ dùng xe của bà đi cướp giật tài sản, bà cũng không hay biết về việc này, chỉ đến khi Cơ quan điều tra thông báo thì bà mới biết. Trong cốp xe máy của bà chỉ có một chiếc cờ lê màu trắng do Việt A nhặt được, ngoài ra không còn tài sản gì. Cơ quan điều tra đã trả lại bà M chiếc xe máy trên cùng chìa khoá xe nên bà không có ý kiến gì.

Tại cơ quan điều tra, Quảng Việt A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên và phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/QĐ ngày 30/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: chiếc ví cầm tay có giá trị 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 kèm vỏ ốp mặt có giá trị 649.000 đồng; 01 sim điện thoại vinaphone trả sau có giá trị 50.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên là 799.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 286/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: 2.900.000 đồng (số tiền tạm giữ của bà Ng) gửi giám định là tiền thật.

Đối với 01 ví cầm tay dạng da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 có kèm sim, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thuý Ng và 2.900.000 đồng Việt Nam được xác định là tài sản của bị hại bà Nguyễn Thị Thuý Ng, cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bà Ng, bà Ng không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 27B2-222.44 kèm chìa khoá xe, cơ quan điều tra trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Tòng Thị Thanh M, sinh năm 1967, nơi thường trú: Bản L, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSTPĐBP ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố Quảng Việt A về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản"; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cờ lê là phương tiện phạm tội, đối với mũ bảo hiểm và quần, áo, dép quai hậu là vật dụng thường ngày của bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt và xin giữ nguyên ý kiến, lời khai trong quá trình điều tra. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, cũng không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo nhận thức

được hành vi của mình là trái pháp luật, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về sự vắng mặt của Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Thuý Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt bà Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, bà Ng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại.

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 28/01/2023, tại Quốc lộ 279 thuộc tổ dân phố 15, phường M, thành phố Đ, Quảng Việt A đã dùng thủ đoạn sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội để công khai, nhA chống chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Thị Thuý Ng gồm: 01 chiếc ví trị giá 100.000 đồng, trong ví có 10.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, và 01 điện thoại kèm sim có giá trị 699.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo thực hiện hành vi cướp giật khi đang điều khiển xe mô tô, thuộc trường hợp tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sử hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi trên còn gây ra tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân địa phương, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố, nhất là trong thời điểm giáp tết Nguyên đán.

Về tính tiết tăng nặng: Ngày 10/5/2021, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/6/2022, chấp hành xong bản án và án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 28/01/2023, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức Cảnh cáo vào năm 2019, tuy đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào bố mẹ, cũng không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với 01 ví cầm tay dạng da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia XA2 có kèm sim, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thuý Ng và 2.900.000 đồng Việt Nam được xác định là tài sản của bị hại bà Nguyễn Thị Thuý Ng, cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bà Ng là đúng quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 27B2-222.44 kèm chìa khoá xe, cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Tòng Thị Thanh M. Bà M là mẹ của bị cáo, giấy đăng ký mang tên bà M, bà M mua chiếc xe từ tiền tiết kiệm của bà M, bị cáo không có đóng góp gì; bà M cũng không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, bản thân bà cũng không đồng ý cho bị cáo sử dụng xe máy, bị cáo lấy xe máy của bà đi trong lúc bà không có ở nhà. Do đó cơ quan điều tra trả xe máy và chìa khoá xe cho chủ sở hữu là đúng quy định nên HĐXX chấp nhận.

Đối với 01 mũ bảo hiểm, 01 áo khoác dài tay màu xA, 01 quần bò dài màu xA, 01 đôi dép quay hậu là vật dùng hàng ngày của bị cáo không phải công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc 01 cờ lê là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Quàng Việt A** phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo **Quàng Việt A** 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 31/01/2023).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cờ lê dài khoảng 14 cm, một đầu cờ lê có đập nổi số 10, đầu còn lại được đập nổi số 14, cờ lê đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 mũ bảo hiểm thời trang, màu đen, loại mũ nửa đầu, phía trước mũ có in chữ "PGL SPORT" màu đỏ, dây quai mũ bằng vải màu đen, chốt khóa mũ bằng nhựa màu đen, mũ đã qua sử dụng. 01 áo khoác dài tay màu xA, trên áo có sọc kẻ màu xám, loại có mũ trùm đầu, lưng áo có khâu chữ "FASHION", trước túi áo bên phải có chữ "baidicheng no: LI", áo đã qua sử dụng. 01 chiếc quần bò dài màu xanh, tại cạp quần có tem in chữ "TTJ" màu đen, tại vị trí hai bên gấu quần bị rách, quần đã qua sử dụng. 01 đôi dép quay hậu dạng da màu đen, nhãn hiệu BBQ.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/5/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/5/2023).

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Trà

